

Số 240/QuĐ-CDTM

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 6 năm 2024

## QUY ĐỊNH

### V/v Tổ chức thu học phí năm học 2024-2025

- Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP, ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Căn cứ Thông tư liên tịch 46/2001-TTLT/BTC-BGD&ĐT, ngày 26/01/2001 của liên Bộ Giáo dục & Đào tạo và Tài chính về việc Hướng dẫn quản lý thu học phí đối với các hoạt động đào tạo theo phương thức không chính qui trong các Trường và cơ sở đào tạo công lập;

- Căn cứ Thông tư liên tịch 21/2003-TTLT/BTC-BGD&ĐT-BNV, ngày 24/03/2003 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục & Đào tạo - Bộ nội vụ về việc Hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập hoạt động có thu;

- Căn cứ Quyết định số 5036/QĐ-BCT ngày 25/5/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại;

- Căn cứ Công văn số 2179/BGDĐT-KHTC ngày 13/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

- Căn cứ công văn số 3365/BCT-KHTC ngày 21/5/2024 của Bộ Công thương về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025.

Trường Cao đẳng Thương mại Quy định Tổ chức thu học phí năm học 2024-2025 như sau:

#### 1. Đối tượng thu

Tất cả sinh viên và học viên do Trường Cao đẳng Thương mại tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo, không thuộc diện được miễn, giảm học phí theo quy định của Nhà nước.

#### 2. Mức thu

##### 2.1. Các lớp mở tại trường

- Cấp bằng cao đẳng, trung cấp

TT	Ngành	Bậc học	Hệ	Số tháng thu	Mức thu (ngàn đồng)		
					1 tháng	1 kỳ	1 năm
1	Quản trị DVDL lữ hành; Quản trị NH và DVAU; Quản trị khách sạn	Cao đẳng	Chính quy	10	1.290	6.450	12.900
2	Quản trị kinh doanh; Marketing; Kinh doanh TM; Kế toán; Tài chính Ngân hàng; Tiếng anh Thương mại; Kinh doanh XNK; Logistics...	Cao đẳng	Chính quy	10	1.070	5.350	10.700
3	Nghiệp vụ kinh doanh xăng dầu và khí đốt; Kế toán DN	Trung cấp	Chính quy	10	800	4.000	8.000

- Cấp chứng chỉ, chứng nhận

Mức thu học phí tùy thuộc thời gian giảng dạy của các chương trình bồi dưỡng, trên cơ sở thỏa thuận với người học; mức thu thể hiện trong thông báo tuyển sinh.

### 2.2. Các lớp mở liên kết

Mức thu trên cơ sở mức thu tại trường, có tính đến các chi phí về đi lại, lưu trú, của giảng viên và cán bộ quản lý ngoài trường; tổng mức thu biểu hiện trong hợp đồng với cơ sở liên kết và thể hiện qua thông báo tuyển sinh.

## 3. Thời gian thu

### 3.1. Các lớp mở tại trường

- Cấp bằng cao đẳng, trung cấp: Học phí được thu theo học kỳ, thời gian thu hoàn thành trước ngày bắt đầu học theo từng học kỳ chính khóa.

- Cấp chứng chỉ, chứng nhận: Học phí được thu một (1) lần vào đầu khoá học, khi làm thủ tục nhập học.

### 3.2. Các lớp mở liên kết

- Cấp bằng cao đẳng; trung cấp: Học phí được thu theo học kỳ; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện, nhà trường thu một lần cho cả năm học hoặc cả khóa học. Thời gian thu tính vào 15 ngày đầu tiên của từng học kỳ.

- Cấp chứng chỉ, chứng nhận: Học phí được thu một (1) lần vào đầu khoá học, khi làm thủ tục nhập học.

## 4. Phương thức thu

### 4.1. Các lớp mở tại trường

- Đối với kỳ 1: Trường tổ chức thu trực tiếp khi sinh viên làm thủ tục nhập học, thu bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng.

- Đối với kỳ thứ 2 trở đi: Sinh viên nộp học phí cho Nhà trường thông qua thẻ liên kết sinh viên do Ngân hàng Agribank CN Quận Thanh Khê Đà Nẵng đã cung cấp.

Sinh viên ủy quyền cho Ngân hàng tự động chuyển số học phí phải đóng trong kỳ cho Nhà trường, trong khoảng thời gian quy định đóng học phí phải tự kiểm tra việc chuyển khoản của Ngân hàng, số dư trong tài khoản của cá nhân phải lớn hơn số tiền học phí phải đóng ít nhất là 50.000 đồng.

Người học có thể nộp tiền vào tài khoản thẻ ATM tại bất kỳ phòng giao dịch nào của Ngân hàng hoặc nộp trực tiếp tại máy ATM; phí sử dụng thẻ ATM thường niên (1 năm 1 lần) do Ngân hàng thu 11.000 đồng.

### 4.2. Các lớp mở liên kết

Nhà trường thu thông qua đơn vị liên kết; Cơ sở liên kết thu của cá nhân người học, dùng phiếu thu học phí của Trường hoặc hóa đơn do cơ quan thuế cung cấp để làm chứng từ thu cho người học; Cơ sở liên kết chuyển tiền cho Nhà trường theo hợp đồng đã ký.

## 5. Biện pháp xử lý trường hợp không đóng học phí theo qui định

### 5.1. Các lớp mở tại trường

Sau khi tổ chức thu học phí của từng học kỳ, Nhà trường chốt danh sách sinh viên nộp học phí; những sinh viên không nộp học phí sẽ không có tên trong danh sách lớp học, trừ những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn thực sự đã có đơn trình bày và được Hiệu trưởng phê duyệt.

## 5.2. Các lớp mở liên kết

Sau khi khai giảng lớp học, những học viên không đóng học phí không có tên trong danh sách lớp học

## 6. Nhiệm vụ các phòng, trung tâm, giảng viên

Phòng Tài chính - Kế toán: Chịu trách nhiệm tham mưu soạn thảo, thông tin tới người học việc tổ chức thu học phí và tổ chức thu học phí hằng năm của Nhà trường; sau khi tổ chức thu học phí của từng học kỳ phải chuyển danh sách sinh viên chưa nộp học phí cho phòng Quản lý đào tạo.

Phòng Quản lý đào tạo, Trung tâm TS & ĐTBD: Lập danh sách ban đầu của các lớp học được tổ chức, thông báo cho phòng Tài chính-Kế toán trước mỗi học kỳ; Căn cứ danh sách thu học phí của từng học kỳ do phòng Tài chính - Kế toán cung cấp, tổ chức xóa tên những sinh viên, học viên không nộp học phí và thông báo ngay danh sách này tới sinh viên, giảng viên giảng dạy và cố vấn học tập các lớp.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký./.

quanh

### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (CDTH)
- Các Khoa, Cố vấn HT (PHTH)
- Phòng: TCKT, ĐT, TT ĐT&BD (TH);
- Sinh viên các lớp (TH)
- Lưu: VT, TCKT.

học  
danh  
xón  
tới s

Nơi q

- T
- C
- P
- S
- L



HIỆU TRƯỞNG *[Signature]*  
*[Signature]*  
Võ Hồng Sơn